

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2022/LĐ-ST.

Ngày: 10/01/2022

*“V/v Tranh chấp yêu cầu bồi thường
thiệt hại, bảo hiểm xã hội và công khai
xin lỗi liên quan đến kỷ luật lao động”.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG-TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Xuân Hiền.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Tiên và bà Hà Thị Thúy
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Quang Dũng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Ông Vũ Đức Tâm - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 10/12/2021 và ngày 10/01/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án Lao động thụ lý số 05/2020/TLST-LĐ ngày 26 tháng 11 năm 2020 về tranh chấp “Bồi thường thiệt hại, bảo hiểm xã hội, công khai xin lỗi liên quan đến kỷ luật lao động” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-LĐ ngày 22 tháng 9 năm 2021; các quyết định hoãn phiên tòa và tạm ngừng phiên tòa giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Đào Quang T**, sinh năm 1959; địa chỉ: Số 41 HDD, khu X phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương (có mặt).

- Bị đơn: **Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Điện lực H**; địa chỉ: Số 33 M, thành phố H, tỉnh Hải Dương;

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Trung N**– Giám đốc (vắng mặt);

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Trung N: Ông **Nguyễn Huy V** - Phó trưởng phòng TTBV và PC; ông **Phạm Xuân T**– Phó trưởng phòng TTBV và PC; ông **Đàm Hoàng C**– Chuyên viên phòng TTBV và PC (có mặt);

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: **Bảo hiểm xã hội H**; địa chỉ: Số 7 đường N, phường Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương;

Đại diện theo pháp luật: Bà **Đoàn Thị T** – Giám đốc (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đoàn Thị T: Ông **Vũ Mạnh Th** – Phó trưởng phòng quản lý thu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Ông Đào Quang T trình bày:

Ông Đào Quang T được điều động và bổ nhiệm làm Giám đốc Điện lực V trong thời hạn 03 năm kể từ ngày 01/6/2014 theo quyết định số 3568 ngày 28/5/2014 của Giám đốc Công ty TNHH MTV Điện lực H và được hưởng lương qua bảng lương B.17-1-II bậc $\frac{1}{2}$ hệ số 5,98 và được bổ nhiệm lại chức vụ giám đốc trong thời hạn 03 năm tính đến ngày 01/6/2020 theo quyết định số 5273 ngày 13/6/2017 của Giám đốc Công ty TNHH MTV Điện lực H và được hưởng lương qua bảng lương B.5-01.02 bậc $\frac{1}{2}$ hệ số 6,432 kể từ ngày bổ nhiệm lại. Theo quyết định số 6232 ngày 27/7/2017 của Giám đốc Công ty TNHH MTV Điện lực H, kể từ ngày 01/7/2017 ông Đào Quang T được nâng và hưởng hệ số lương mới từ bảng lương B5-1-II bậc $\frac{1}{2}$ hệ số 6,430 lên bảng lương B5-1-II bậc $\frac{2}{2}$ hệ số 6,780.

Ngày 07/6/2018, Giám đốc Công ty TNHH MTV Điện lực H ban hành quyết định số 2601 về việc tạm đình chỉ công việc đối với ông Đào Quang T trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 07/6/2018 để thực hiện kiểm điểm xác minh làm rõ trách nhiệm cá nhân trong việc thực hiện bán giá điện cho công ty LV cho đến ngày 19/6/2018 thì kết thúc thời gian tạm đình chỉ công việc theo thông báo số 1782 ngày 18/6/2018 của Giám đốc Công ty TNHH MTV Điện lực H.

Ngày 19/6/2018, Giám đốc Công ty TNHH MTV Điện lực H ban hành Quyết định số 2801 về việc thi hành kỷ luật lao động đối với ông Đào Quang T bằng hình thức “Cách chức” Giám đốc Điện lực V với lý do ông T vi phạm nội quy lao động của Công ty TNHH MTV Điện lực H; theo quyết định này, ông T chuyển sang hưởng lương chuyên viên chính bảng lương B6-2 bậc 4/6 hệ số 5,380 kể từ ngày 19/6/2018. Không đồng ý với quyết định này, ông T đã làm đơn khiếu nại đến Giám đốc Công ty TNHH MTV Điện lực H và Thanh tra Sở lao động thương binh và xã hội tỉnh Hải Dương nhưng vẫn không được chấp nhận nên ông T khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương giải quyết.

Trong thời gian từ ngày 01/7/2018 đến 31/5/2019, ông T nghỉ ốm hưởng bảo hiểm xã hội nên được Bảo hiểm xã hội H thanh toán tổng số tiền 116.192.600 đồng. Trong thời gian này, người sử dụng lao động và ông T không phải đóng bảo hiểm xã hội.

Từ ngày 01/6/2019, ông T được nghỉ việc hưởng chế độ bảo hiểm xã hội theo quyết định số 1978 ngày 25/4/2019 của Giám đốc Công ty TNHH MTV Điện lực H. Đến ngày 22/5/2019 Giám đốc Bảo hiểm xã hội H có quyết định số 706 về việc hưởng chế độ hưu trí hàng tháng cho ông Đào Quang T.

Ông Đào Quang T xác định Công ty TNHH MTV Điện lực H kỷ luật lao động đối với ông bằng hình thức cách chức là trái pháp luật và sự việc đã được giải quyết bằng bản án có hiệu lực pháp luật. Tuy nhiên, quyền lợi của ông bị

xâm phạm do bị kỷ luật sai chưa được giải quyết nên ông T khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải bồi thường cho ông các khoản cụ thể như sau:

1. Buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H chi trả số tiền chênh lệch chưa được hưởng khi khôi phục hệ số lương 6,78 và hệ số chức danh 3,25 kể từ thời điểm ngày 01/01/2018 đến ngày 30/6/2018 bao gồm: Tiền quyết toán lương sản xuất điện năm 2018 là 28.307.079 đồng; tiền an toàn điện tháng 6/2018 là 2.425.489 đồng; tiền quyết toán an toàn điện năm 2018 là 519.025 đồng và tiền quyết toán sản xuất khác năm 2018 là 1.675.344 đồng. Tổng cộng là 32.926.937 đồng.

2. Buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải trả số tiền tổng thu nhập bị mất trong thời gian 11 tháng nghỉ ốm hưởng bảo hiểm xã hội theo mức thu nhập bình quân người lao động khối sản xuất kinh doanh điện năm 2018 theo báo cáo số 524 ngày 28/02/2019 của Công ty TNHH MTV Điện lực H là 15.920.335 đồng/người/tháng chia cho hệ số lương bình quân toàn công ty là 3,01 bằng 5.289.147 đồng. Cụ thể số tiền tổng thu nhập bị mất là $5.289.147 \text{ đồng} \times 6,78 \times 11 \text{ tháng} = 394.464.583 \text{ đồng}$.

Buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp tổng 21,5% cho ông trong thời gian 11 tháng theo mức lương nền 2.310.000 đồng $\times$ hệ số 6,78. Cụ thể $172.279.800 \times 21,5\% = 37.040.157 \text{ đồng}$.

Đồng thời ông T tự nguyện nộp lại cho bảo hiểm xã hội số tiền đã hưởng trong thời gian nghỉ ốm 11 tháng là 116.192.600 đồng và tự nguyện nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp tổng 10,5% cho ông trong thời gian 11 tháng theo mức lương nền 2.310.000 đồng $\times$ hệ số 6,78. Cụ thể $172.279.800 \times 10,5\% = 18.089.379 \text{ đồng}$.

3. Buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải bồi thường chi phí khám chữa bệnh đối với phần ông T phải chi trả với số tiền là 23.242.067 đồng; tiền chi phí phục hồi sức khỏe là 93.454.540 đồng và chi phí người chăm sóc trong thời gian nằm viện là 93.454.540 đồng.

4. Buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải bồi thường các khoản chi phí liên quan đến việc khiếu nại, khởi kiện do bị kỷ luật sai bao gồm tiền chi phí thuê phòng nghỉ, đi lại, in ấn tài liệu tổng là 26.820.000 đồng; chi phí gửi đơn thư 4.470.000 đồng; chi phí thuê luật sư 70.000.000 đồng.

5. Buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải bồi thường một khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 03 tỷ đồng.

6. Buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải tổ chức công khai xin lỗi và đăng tin trên cổng thông tin điện tử của Tập đoàn điện lực Việt Nam, cổng thông tin điện tử của tỉnh Hải Dương và thành phố H.

7. Buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải làm thủ tục khôi phục kỷ niệm chương vì sự nghiệp phát triển điện lực Việt Nam theo đúng chức danh và tổ chức chia tay trao lại kỷ niệm chương.

Theo văn bản gửi Tòa án, biên bản lấy lời khai, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Người đại diện theo ủy quyền của Giám đốc Công ty TNHH MTV Điện lực H trình bày:

Về nội dung Công ty TNHH MTV Điện lực H kỷ luật ông Đào Quang T đã được giải quyết bằng bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật, phía bị đơn không có ý kiến gì. Đối với các yêu cầu khởi kiện bồi thường thiệt hại liên quan đến kỷ luật lao động của ông Đào Quang T, đại diện Công ty TNHH MTV Điện lực H xác định:

1. Đối với nội dung thứ nhất: Phía bị đơn đồng ý chi trả số tiền chênh lệch chưa được hưởng khi khôi phục hệ số lương 6,78 và hệ số chức danh 3,25 kể từ thời điểm ngày 01/01/2018 đến ngày 30/6/2018 bao gồm: Tiền quyết toán lương sản xuất điện năm 2018 là 28.307.079 đồng; tiền an toàn điện tháng 6/2018 là 2.425.489 đồng; tiền quyết toán an toàn điện năm 2018 là 519.025 đồng và tiền quyết toán sản xuất khác năm 2018 là 1.675.344 đồng. Tổng cộng là 32.926.937 đồng theo yêu cầu của ông T.

2. Đối với nội dung thứ hai: Phía bị đơn xác định khi công ty tổ chức họp, tiến hành kỷ luật đối với ông Đào Quang T thì ông T vẫn đi làm đến hết ngày 30/6/2018 với sức khỏe hoàn toàn bình thường. Trước, trong và sau khi kỷ luật, phía công ty cũng như người được công ty giao nhiệm vụ không có bất kỳ tác động nào trái quy định làm ảnh hưởng tới sức khỏe của ông T. Các tài liệu do ông T cung cấp không có tài liệu nào chứng minh nguyên nhân dẫn tới việc ông T bị ốm, phải đi bệnh viện điều trị xuất phát từ việc bị công ty tiến hành kỷ luật. Việc ông T xin nghỉ ốm hưởng bảo hiểm xã hội được phía công ty chấp thuận và trên thực tế ông T đã được hưởng chế độ do bảo hiểm xã hội chi trả phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, phía công ty không chấp nhận yêu cầu của ông T về việc chi trả số tiền tổng thu nhập bị mất trong 11 tháng nghỉ ốm là 394.464.583 đồng cũng như số tiền nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp tổng 21,5% cho ông T trong thời gian 11 tháng là 37.040.157 đồng.

3. Đối với nội dung thứ ba: Với những căn cứ đã nêu ở phần 2, việc ông T bị ốm, phải điều trị tại bệnh viện không xuất phát từ nguyên nhân bị công ty kỷ luật sai nên tỉ lệ phần trăm bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật ông T phải chi trả và đã chi trả sẽ do ông T tự chịu nghĩa vụ thanh toán, phía công ty không chấp nhận yêu cầu này của ông T, cũng như không chấp nhận bồi thường khoản tiền chi phí phục hồi sức khỏe, chi phí người chăm sóc trong thời gian ông T nằm viện.

4. Đối với nội dung thứ tư: Phía bị đơn xác định theo quy định của pháp luật thì nguyên đơn và bị đơn trong vụ án phải có nghĩa vụ theo kiện, cung cấp chứng cứ, tham gia tố tụng theo giấy triệu tập của Tòa án cũng như bảo vệ quyền

và lợi ích hợp pháp của mình trước pháp luật. Do vậy, ông T phải tự chịu trách nhiệm thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình nên phía công ty không chấp nhận yêu cầu của ông T về việc bồi thường các khoản chi phí liên quan đến việc khiếu nại, khởi kiện do bị kỷ luật sai bao gồm tiền chi phí thuê phòng nghỉ, đi lại, in ấn tài liệu, chi phí gửi đơn thư và chi phí thuê luật sư.

5. Đối với nội dung thứ năm: Phía bị đơn xác định bản án có hiệu lực pháp luật của Tòa án hủy Quyết định kỷ luật của công ty đối với ông T không phải do người lao động không có lỗi, mà bản án xác định trình tự, thủ tục kỷ luật không đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật về kỷ luật lao động, người lao động là ông T trong T hợp này có lỗi nhưng chưa đến mức áp dụng hình thức kỷ luật “Cách chức”. Do vậy, việc kỷ luật của công ty không gây thiệt hại về mặt tinh thần đối với ông T nên phía công ty không nhất trí bồi thường một khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần mà ông T yêu cầu.

6. Đối với nội dung thứ sáu: Phía bị đơn xác định khi xử lý kỷ luật ông T công ty chỉ thông báo đến những người, đơn vị liên quan như Công đoàn, người lao động ngoài ra công ty không đăng tải trên cổng thông tin điện tử, phương tiện thông tin đại chúng nào khác. Khi nhận được bản án có hiệu lực pháp luật của Tòa án, phía công ty cũng đã đăng tải đầy đủ bản án trên hệ thống công văn của ngành, gửi tới tổ chức công đoàn, người lao động. Do vậy, yêu cầu của ông T về việc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải tổ chức công khai xin lỗi và đăng tin trên cổng thông tin điện tử của Tập đoàn điện lực Việt Nam, cổng thông tin điện tử của tỉnh Hải Dương và thành phố H phía bị đơn không chấp nhận.

7. Đối với nội dung thứ bảy: Phía bị đơn xác định Tập đoàn Điện lực Việt Nam đã tặng kỷ niệm chương cho ông T theo đúng chức danh Giám đốc, ông T đã nhận kỷ niệm chương. Đồng thời từ trước đến nay, Công ty TNHH MTV Điện lực H không có quy định cụ thể về việc tổ chức trao tặng kỷ niệm chương nên yêu cầu của ông T về việc khôi phục kỷ niệm chương vì sự nghiệp phát triển điện lực Việt Nam theo đúng chức danh và tổ chức chia tay trao lại kỷ niệm chương là không có cơ sở nên phía bị đơn không chấp nhận.

Theo văn bản gửi Tòa án, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Người đại diện theo ủy quyền của Giám đốc Bảo hiểm xã hội H là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án trình bày:

Về diễn biến quá trình tham gia Bảo hiểm xã hội của ông Đào Quang T kể từ ngày 01/7/2018 cụ thể:

Từ tháng 01/2016 Công ty TNHH MTV Điện lực H áp dụng tiền lương theo Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 15/5/2013 của Chính phủ và thực hiện đóng Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp bằng tiền Việt Nam đồng cho người lao động tham gia bảo hiểm xã hội. Tiền lương tham gia bảo hiểm xã hội của ông Đào Quang T từ tháng 01/2016 đến 06/2017 là 12.860.000 đồng; từ tháng 7/2017 đến 06/2018 là 13.560.000 đồng. Trong thời gian này, Công ty TNHH MTV Điện lực H và cá nhân ông Đào Quang T đã

tham gia bảo hiểm xã hội đầy đủ theo mức lương nêu trên, không báo giảm mức lương đóng bảo hiểm xã hội.

Từ 01/7/2018, Công ty TNHH MTV Điện lực H lập danh sách báo giảm nghỉ ốm cho ông T, đến tháng 10/2018 tiếp tục lập danh sách báo giảm nghỉ ốm điều trị dài ngày; đến tháng 5/2019, Công ty TNHH MTV Điện lực H lập danh sách báo giảm để giải quyết chế độ hưu trí cho ông T. Trong thời gian nghỉ ốm từ tháng 7/2018 đến tháng 5/2019, ông Đào Quang T đã được bảo hiểm xã hội thanh toán chế độ với tổng số tiền là 116.192.600 đồng trong đó năm 2018 là 66.952.700 đồng và năm 2019 là 49.239.900 đồng. Theo quy định của pháp luật, trong thời gian ông T nghỉ ốm thì người sử dụng lao động cũng như cá nhân ông T không phải đóng Bảo hiểm xã hội.

Đối với chế độ bảo hiểm y tế liên quan đến chi phí khám chữa bệnh của ông T đã được Bảo hiểm xã hội thanh toán 80% và chi trả trực tiếp cho người lao động tại cơ sở khám chữa bệnh. Chi phí 20% còn lại do người lao động đóng nhưng theo quy định không vượt quá 06 tháng lương tối thiểu trong thời gian một năm. Từ chi phí lần sau sẽ do bảo hiểm chi trả toàn bộ.

Toàn bộ vấn đề liên quan đến việc chi trả chế độ bảo hiểm xã hội cho cá nhân ông Đào Quang T theo đúng quy định của pháp luật. Đại diện Bảo hiểm xã hội H đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu của ông T theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, tiến hành hòa giải tại Tòa án, nguyên đơn ông Đào Quang T tự nguyện rút yêu cầu về việc khôi phục kỷ niệm chương và tổ chức chia tay trao lại kỷ niệm chương không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tuy nhiên, ông T bổ sung nội dung yêu cầu hủy các quyết định số 1978 ngày 25/4/2019 của Giám đốc Công ty TNHH MTV Điện lực H và quyết định số 706 ngày 22/5/2019 Giám đốc Bảo hiểm xã hội H do ghi không đúng chức danh nghề nghiệp, cấp bậc, chức vụ của ông khi về hưu, đồng thời yêu cầu sửa lại chức danh của ông tại biểu trưng là vật kỷ niệm của ngành, phải tổ chức chia tay lại theo phương thức ghi âm, ghi hình theo đúng chức danh giám đốc, bí thư chi bộ Điện lực V khi ông về hưu.

Tranh tụng tại phiên tòa:

Nguyên đơn ông Đào Quang T xác định: Tại thời điểm bị kỷ luật lao động, bản thân ông đang giữ chức danh Giám đốc Điện lực V, bí thư chi bộ, Chủ tịch hội Cựu chiến binh điện lực H, phó chủ tịch cựu chiến binh Hội doanh nghiệp tỉnh H. Đồng thời trong thời gian bị kỷ luật lao động sai dẫn tới mẹ đẻ ông khi đó đã 94 tuổi, do suy nghĩ nhiều, mặc dù không bệnh tật gì nhưng đã mất, bản thân ông bị mất uy tín chính trị đối với gia đình, họ hàng, bạn bè, bà con lối xóm và đồng nghiệp. Cho đến nay, trong suy nghĩ của ông vẫn chưa gạt bỏ được việc bị mất uy tín, danh dự, thường xuyên giật mình, mất ngủ, ảnh hưởng đến sức khỏe chưa khắc phục được. Tất cả những thiệt hại đã diễn ra đều xuất phát từ nguyên nhân bị công ty kỷ luật sai. Do vậy, ngoài yêu cầu đã rút, với các yêu cầu còn lại ông giữ nguyên như đã trình bày và đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật để giải quyết.

Đại diện bị đơn xác định nhất trí quan điểm đối với việc ông T rút yêu cầu về việc khôi phục kỷ niệm chương và tổ chức chia tay trao lại kỷ niệm chương. Phía bị đơn đồng ý chi trả số tiền chênh lệch ông T chưa được hưởng khi khôi phục hệ số lương 6,78 và hệ số chức danh 3,25 kể từ thời điểm ngày 01/01/2018 đến ngày 30/6/2018 bao gồm: Tiền quyết toán lương sản xuất điện năm 2018 là 28.307.079 đồng; tiền an toàn điện tháng 6/2018 là 2.425.489 đồng; tiền quyết toán an toàn điện năm 2018 là 519.025 đồng và tiền quyết toán sản xuất khác năm 2018 là 1.675.344 đồng. Tổng cộng là 32.926.937 đồng. Đối với các yêu cầu còn lại phía bị đơn không đồng ý và đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật để giải quyết.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án không có vi phạm gì.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện của ông Đào Quang T về việc yêu cầu Công ty TNHH MTV Điện lực H làm thủ tục khôi phục kỷ niệm chương theo đúng chức danh và tổ chức chia tay trao lại kỷ niệm chương

Chấp nhận sự thỏa thuận giữa nguyên đơn và bị đơn về việc Công ty TNHH MTV Điện lực H có trách nhiệm thanh toán trả ông Đào Quang T các khoản chênh lệch chưa được hưởng khi khôi phục hệ số lương 6,78 và hệ số chức danh 3,25 kể từ thời điểm ngày 01/01/2018 đến ngày 30/6/2018 bao gồm: Tiền quyết toán lương sản xuất điện năm 2018 là 28.307.079 đồng; tiền an toàn điện tháng 6/2018 là 2.425.489 đồng; tiền quyết toán an toàn điện năm 2018 là 519.025 đồng và tiền quyết toán sản xuất khác năm 2018 là 1.675.344 đồng. Tổng cộng là 32.926.937 đồng.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Đào Quang T về việc bồi thường một khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 10 tháng lương tối thiểu (1.490.000 đồng).

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Đào Quang T về việc buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H tổ chức xin lỗi công khai và thông báo tới tổ chức Công đoàn, người lao động thuộc Công ty TNHH MTV Điện lực H và cá nhân ông Đào Quang T

Không chấp nhận phần yêu cầu khởi kiện của ông Đào Quang T về việc buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải chi trả các khoản: Số tiền tổng thu nhập bị mất trong thời gian 11 tháng nghỉ ốm là 394.464.583 đồng; số tiền nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp tổng 21,5% trong thời gian 11 tháng là 37.040.157 đồng; bồi thường chi phí khám chữa bệnh đối với phần ông T phải chi trả với số tiền là 23.242.067 đồng, tiền chi phí phục hồi sức khỏe là 93.454.540 đồng và chi phí người chăm sóc trong thời gian nằm viện là 93.454.540 đồng; bồi thường các khoản chi phí liên quan đến việc khiếu nại, khởi kiện do bị kỷ luật sai bao gồm tiền chi phí thuê phòng nghỉ, đi lại, in ấn tài

liệu tổng là 26.820.000 đồng, chi phí gửi đơn thư 4.470.000 đồng, chi phí thuê luật sư 70.000.000 đồng.

Không chấp nhận nội dung ông T tự nguyện nộp lại cho bảo hiểm xã hội số tiền đã hưởng trong thời gian nghỉ ốm 11 tháng là 116.192.600 đồng và tự nguyện nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp tổng 10,5% trong thời gian 11 tháng là 18.089.379 đồng.

Không chấp nhận nội dung ông T yêu cầu hủy các quyết định số 1978 ngày 25/4/2019 của Giám đốc Công ty TNHH MTV Điện lực H và quyết định số 706 ngày 22/5/2019 Giám đốc Bảo hiểm xã hội H.

Không chấp nhận nội dung ông T yêu cầu sửa lại chức danh của tại biểu trưng là vật kỷ niệm của ngành tặng khi về hưu và tổ chức lại buổi chia tay khi ông T về hưu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Ông Đào Quang T khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải thực hiện nghĩa vụ bồi thường thiệt hại, bảo hiểm xã hội và công khai xin lỗi liên quan đến kỷ luật lao động thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Khoản 1 Điều 32 Bộ luật tố tụng dân sự. Công ty TNHH MTV Điện lực H có trụ sở tại số 33 M, thành phố H, tỉnh Hải Dương nên Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương đã thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp:

Tại bản án lao động sơ thẩm số 66 ngày 17/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã nhận định người sử dụng lao động (Công ty TNHH MTV Điện lực H) đã không chứng minh được lỗi của người lao động (ông T) cũng như thực hiện không đúng về trình tự xử lý kỷ luật, từ đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T hủy bỏ Quyết định số 2801 ngày 19/6/2018, Giám đốc Công ty TNHH MTV Điện lực H về việc thi hành kỷ luật lao động đối với ông Đào Quang T và một phần các quyết định giải quyết khiếu nại.

Tại bản án lao động phúc thẩm số 01 ngày 13/8/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã nhận định và không chấp nhận kháng cáo của Giám đốc Công ty TNHH MTV Điện lực H giữ nguyên bản án lao động sơ thẩm số 66 ngày 17/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Ông Đào Quang T khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải chi trả các khoản tiền liên quan đến lương, nộp tiền bảo hiểm xã hội, bồi thường tổn thất về tinh thần, tiền chi phí điều trị tại bệnh viện, tiền thuê luật sư, in ấn tài liệu, tàu xe đi lại, thuê nhà nghỉ và công khai xin lỗi liên quan

đến kỷ luật lao động. Vì vậy, đây là tranh chấp bồi thường thiệt hại, bảo hiểm xã hội và công khai xin lỗi liên quan đến kỷ luật lao động.

[3] Về xác định ông Trần Văn C không phải là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

Nguyên đơn ông Đào Quang T khởi kiện Công ty TNHH MTV Điện lực H, do vậy bị đơn trong vụ án là pháp nhân. Tại thời điểm xử lý kỷ luật lao động đối với ông T, ông Trần Văn C giữ chức vụ giám đốc chỉ là người thực thi nhiệm vụ của Công ty TNHH MTV Điện lực H. Mặc dù, ông C ký quyết định kỷ luật ông T nhưng pháp nhân là Công ty TNHH MTV Điện lực H phải chịu trách nhiệm trước yêu cầu khởi kiện của ông T. Do vậy, ông Trần Văn C không phải là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án như nguyên đơn ông Đào Văn T xác định. Việc Tòa án không đưa ông C vào tham gia tố tụng là phù hợp với quy định tại điều 597 Bộ luật dân sự. T hợp sau này nếu Công ty TNHH MTV Điện lực H phải thực hiện và đã thực hiện nghĩa vụ bồi thường cho ông T mà xác định ông C là người có lỗi thì có quyền yêu cầu Tòa án buộc ông C phải hoàn trả số tiền đã bồi thường và sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ kiện khác.

[4] Về các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đào Quang T:

[4.1] Buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải làm thủ tục khôi phục kỷ niệm chương vì sự nghiệp phát triển điện lực Việt Nam theo đúng chức danh và tổ chức chia tay trao lại kỷ niệm chương: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, ông Đào Quang T xác định đã nhận kỷ niệm chương ghi đúng chức danh Giám đốc nên tự nguyện rút yêu cầu này không đề nghị Tòa án giải quyết. Do vậy, Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết yêu cầu này của ông T là phù hợp với quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4.2] Buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H chi trả số tiền chênh lệch chưa được hưởng khi khôi phục hệ số lương 6,78 và hệ số chức danh 3,25 kể từ thời điểm ngày 01/01/2018 đến ngày 30/6/2018 bao gồm: Tiền quyết toán lương sản xuất điện năm 2018 là 28.307.079 đồng; tiền an toàn điện tháng 6/2018 là 2.425.489 đồng; tiền quyết toán an toàn điện năm 2018 là 519.025 đồng và tiền quyết toán sản xuất khác năm 2018 là 1.675.344 đồng. Tổng cộng là 32.926.937 đồng: Quá trình hòa giải và tại phiên tòa giữa nguyên đơn và bị đơn thống nhất thỏa thuận bị đơn sẽ thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn số tiền chênh lệch 32.926.937 đồng. Xét thấy, trong khoảng thời gian này ông T hưởng mức lương hệ số 5,38 và trong T hợp nếu ông T không bị kỷ luật thì khoảng thời gian này sẽ được hưởng hệ số lương 6,78 và hệ số chức danh 3,25 và đây chính là thu nhập thực tế bị giảm sút do bị kỷ luật lao động sai dẫn tới. Do vậy, nội dung này các đương sự thỏa thuận là phù hợp, không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[4.3] Buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải bồi thường chi phí khám chữa bệnh đối với phần ông T phải chi trả với số tiền là 23.242.067 đồng; tiền chi phí phục hồi sức khỏe là 93.454.540 đồng và chi phí người chăm sóc trong thời gian nằm viện là 93.454.540 đồng; Hội đồng xét xử thấy rằng: Ông

Đào Quang T nghỉ ốm từ 01/7/2018 đến hết tháng 5 năm 2019 (thời gian 11 tháng) để điều trị tại nhiều bệnh viện như Bệnh viện Bưu điện, Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, Bệnh viện phục hồi chức năng tỉnh Hải Dương và Trung tâm y tế thành phố Hải Dương. Theo quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 14 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ thì đối tượng hưởng bảo hiểm y tế như ông T tổng thời gian điều trị trong năm với số tiền chi trả lớn hơn 6 tháng lương tối thiểu thì ông T chỉ phải chi trả số tiền 06 tháng X 1.490.000 đồng = 8.940.000 đồng. Tại các bệnh án điều trị thể hiện bệnh chính của ông T là thoái hóa đốt sống cổ và thắt lưng và thời gian điều trị dài nhất tại bệnh viện phục hồi chức năng tỉnh Hải Dương đối với bệnh chính này. Như vậy, ông T mặc dù bị kỷ luật sai nhưng giữa việc ông T bị kỷ luật với bệnh chính mà ông T phải điều trị tại bệnh viện không có mối liên quan đến nhau, hay nói cách khác việc ông T bị kỷ luật không phải là nguyên nhân dẫn tới hậu quả ông T bị thoái hóa đốt sống cổ, đốt sống lưng. Do đó không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của ông T để buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải chịu trách nhiệm bồi thường khoản tiền chi phí chữa bệnh, chi phí phục hồi sức khỏe, chi phí người chăm sóc trong thời gian ông T nằm viện nêu trên.

[4.4] Buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải trả số tiền tổng thu nhập bị mất trong thời gian 11 tháng nghỉ ốm hưởng bảo hiểm xã hội với số tiền là 394.464.583 đồng; phải nộp các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp tổng 21,5% cho ông trong thời gian 11 tháng là 37.040.157 đồng và ông T tự nguyện nộp lại cho bảo hiểm xã hội số tiền đã hưởng trong thời gian nghỉ ốm 11 tháng là 116.192.600 đồng, tự nguyện nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp tổng 10,5% trong thời gian 11 tháng là 18.089.379 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng: Theo quy định tại Khoản 1 Điều 95 Bộ luật lao động quy định: “Người sử dụng lao động trả lương cho người lao động căn cứ vào tiền lương đã thỏa thuận, năng suất lao động và chất lượng thực hiện công việc”; trong thời gian 11 tháng nghỉ ốm ông T không thực hiện công việc. Theo Khoản 5 Điều 42 Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam quy định: “Người lao động nghỉ việc hưởng chế độ ốm đau từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng theo quy định của pháp luật về BHXH thì không phải đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN nhưng vẫn được hưởng quyền lợi BHYT”. Như đã phân tích tại phần [4.3] có đủ cơ sở để xác định nguyên nhân ông T bị ốm, phải đi nằm điều trị dài ngày không phải từ việc ông T bị kỷ luật lao động sai gây lên. Vì vậy, việc ông T xin nghỉ ốm hưởng bảo hiểm xã hội đã được bảo hiểm xã hội chi trả theo đúng quy định của pháp luật về bảo hiểm. Trên thực tế, do nghỉ ốm nên ông T không làm việc nên Công ty TNHH MTV Điện lực H không chi trả thu nhập cho ông T là phù hợp pháp luật lao động và do ông T nghỉ ốm trên 14 ngày nên công ty và ông T đều không phải đóng các khoản bảo hiểm xã hội. Vì vậy, không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn ông T.

[4.5] Buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải bồi thường các khoản chi phí liên quan đến việc khiếu nại, khởi kiện do bị kỷ luật sai bao gồm tiền chi phí thuê phòng nghỉ, đi lại, in ấn tài liệu tổng là 26.820.000 đồng; chi phí gửi

đơn thư 4.470.000 đồng; chi phí thuê luật sư 70.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng: Theo quy định tại Khoản 1 Điều 3 Bộ luật Dân sự thì “ Mọi cá nhân, pháp nhân đều bình đẳng, không được lấy bất kỳ lý do nào để phân biệt đối xử, được pháp luật bảo hộ như nhau về các quyền nhân thân và tài sản”. Mặt khác, theo quy định tại khoản 13 Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự quy định về quyền và nghĩa vụ của đương sự khi tham gia tố tụng tại Tòa án thì đương sự có quyền “Tự bảo vệ hoặc nhờ người khác bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình” và đương sự khi khởi kiện yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ và hợp pháp. Như vậy, việc ông T thuê Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình là do ông T tự lựa chọn, kết quả giải quyết một vụ án do tòa quyết định, không phụ thuộc vào yếu tố đương sự có hay không có luật sư nên chi phí thuê luật sư không phải là chi phí hợp lý, bắt buộc mà bên thua kiện phải trả cho người thắng kiện. Đối với chi phí đi lại, thuê phòng nghỉ, in ấn tài liệu, gửi tài liệu là nghĩa vụ của ông T khi khởi kiện phải thực hiện theo quy định để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Từ những căn cứ trên không có cơ sở để chấp nhận nội dung yêu cầu khởi kiện này của ông T.

[4.6] Buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải bồi thường một khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 03 tỷ đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc ông T bị Công ty TNHH MTV Điện lực H xử lý kỷ luật sai trong khi ông T đang giữ chức danh Giám đốc Điện lực V, bí thư chi bộ, Chủ tịch hội Cựu chiến binh điện lực H, phó chủ tịch cựu chiến binh Hội doanh nghiệp tỉnh H là nguyên nhân dẫn tới bản thân ông bị mất uy tín chính trị đối với gia đình, họ hàng, bạn bè, bà con lối xóm và đồng nghiệp. Tuy nhiên, thu nhập thực tế bị giảm sút của ông T đã được Công ty TNHH MTV Điện lực H chấp nhận theo nhận định của Tòa án tại phần [4.2]. Đối với khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần mà ông T phải gánh chịu giữa các bên đương sự không thống nhất được; theo quy định tại Khoản 2 Điều 592 của Bộ luật Dân sự thì mức tối đa cho một người có danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm không quá mười lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định. Vì vậy, nội dung ông T yêu cầu khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 03 tỷ đồng là không có cơ sở để chấp nhận mà Hội đồng xét xử chỉ có cơ sở để chấp nhận mức tiền bù đắp về tổn thất và tinh thần để buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải chịu trách nhiệm bồi thường ở mức tối đa 10 lần mức lương tối thiểu do Nhà nước quy định là 10 lần của 1.490.000 đồng.

[4.7] Buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải tổ chức công khai xin lỗi và đăng tin trên cổng thông tin điện tử của Tập đoàn điện lực Việt Nam, cổng thông tin điện tử của tỉnh Hải Dương và thành phố H. Hội đồng xét xử thấy rằng: Theo quy định tại Điều 34 của Bộ luật Dân sự, việc Công ty TNHH MTV Điện lực H kỷ luật sai đối với ông T đã được Tòa án tuyên hủy bỏ Quyết định thi hành kỷ luật lao động bằng bản án có hiệu lực pháp luật. Tuy nhiên, ngoài việc Tòa án đã quyết định hủy bỏ vẫn cần buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải tiến hành xin lỗi công khai ông Đào Quang T, nhưng do khi xử lý kỷ luật ông T - Công ty TNHH MTV Điện lực H chỉ thông báo đến những người, đơn vị liên

quan như Công đoàn, người lao động ngoài ra công ty không đăng tải trên cổng thông tin điện tử, phương tiện thông tin đại chúng nào khác. Do vậy, khi xin lỗi công khai đối với ông Đào Quang T chỉ được thông báo tới tổ chức Công đoàn, người lao động thuộc Công ty TNHH MTV Điện lực H và cá nhân ông Đào Quang T mà không phải đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Tập đoàn điện lực Việt Nam, cổng thông tin điện tử của tỉnh Hải Dương và thành phố H như yêu cầu của ông T.

[4.8] Đối với yêu cầu của ông Đào Quang T về việc hủy các quyết định về việc nghỉ việc để hưởng chế độ Bảo hiểm xã hội số 1978 ngày 25/4/2019 của Giám đốc Công ty TNHH MTV Điện lực H và quyết định về việc hưởng chế độ hưu trí hàng tháng số 706 ngày 22/5/2019 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội H do ghi không đúng chức danh nghề nghiệp, cấp bậc, chức vụ. Hội đồng xét xử xét thấy: Ông Đào Quang T được Công ty TNHH MTV Điện lực H và Bảo hiểm xã hội H quyết định nghỉ việc hưởng chế độ Bảo hiểm xã hội khi quyết định kỷ luật cách chức ông đang có hiệu lực pháp luật và Điện lực V đã có giám đốc mới. Mặt khác, trong các quyết định ông T yêu cầu hủy có quyết định của Giám đốc bảo hiểm xã hội là quyết định hành chính thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật tổ tụng hành chính nên không thể giải quyết trong vụ án này. Do vậy, nếu ông T có yêu cầu sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ kiện khác tại Tòa án có thẩm quyền.

[4.9]. Đối với yêu cầu của ông Đào Quang T về việc buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải sửa lại chức danh của ông tại biểu trưng là vật lưu niệm khi ông về hưu đồng thời tổ chức chia tay lại theo phương thức ghi âm, ghi hình theo đúng chức danh giám đốc, bí thư chi bộ Điện lực V. Hội đồng xét xử thấy rằng: Quy định tổ chức gặp mặt chia tay CBCNV đến tuổi nghỉ hưu và quy định tổ chức gặp mặt mừng sinh nhật CBCNV ban hành theo văn bản số 5299/EVNNPC-TC&NS ngày 01/12/2017 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc đã được Tổng công ty Điện lực miền Bắc thu hồi và hủy bỏ theo quyết định số 1508/QĐ-EVNNPC ngày 24/6/2020. Như vậy, việc tổ chức chia tay đối với người đến tuổi nghỉ hưu, sinh nhật không còn là quy định bắt buộc các đơn vị trực thuộc Tổng công ty Điện lực miền Bắc phải thực hiện, đồng thời biểu trưng của Tổng công ty Điện lực miền Bắc chỉ là vật lưu niệm mang tính chất quà tặng cho người lao động khi về hưu, mang tính chất nội bộ nên không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu này của ông Đào Quang T.

[5] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông T được chấp nhận một phần và ông T là người cao tuổi nên thuộc T hợp được miễn nộp án phí sơ thẩm. Do ông T và Công ty TNHH MTV Điện lực H thống nhất thỏa thuận được nội dung bồi thường, chi trả số tiền chênh lệch chưa được hưởng khi khôi phục hệ số lương 6,78 và hệ số chức danh 3,25 kể từ thời điểm ngày 01/01/2018 đến ngày 30/6/2018 là T hợp chịu án phí giá ngạch nên Công ty TNHH MTV Điện lực H phải chịu 50% án phí trên số tiền phải bồi thường, chi trả. Công ty TNHH MTV Điện lực H còn phải chịu án phí sơ thẩm có giá ngạch đối với các yêu cầu mà ông T được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Các điều 32, 35, 39, 70, 91, 147, điểm c Khoản 1 Điều 217, 271 và điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 3, 34, 592, 597 Bộ luật Dân sự năm; Khoản 1 Điều 95 Bộ luật Lao động; điều 26 Luật Thi hành án dân sự; Điều 22 Luật Bảo hiểm y tế; điểm c khoản 1 Điều 30; khoản 3 Điều 32 Luật tố tụng hành chính; Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; Quyết định số 585/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành quy trình thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp, quản lý sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn ông Đào Quang T đối với yêu cầu buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải làm thủ tục khôi phục kỷ niệm chương vì sự nghiệp phát triển điện lực Việt Nam theo đúng chức danh và tổ chức chia tay trao lại kỷ niệm chương.

2. Xử: Công nhận sự thỏa thuận giữa nguyên đơn ông Đào Quang T và bị đơn Công ty TNHH MTV Điện lực H.

Công ty TNHH MTV Điện lực H có trách nhiệm thực hiện việc chi trả cho ông Đào Quang T số tiền chênh lệch chưa được hưởng khi khôi phục hệ số lương 6,78 và hệ số chức danh 3,25 kể từ thời điểm ngày 01/01/2018 đến ngày 30/6/2018 bao gồm: Tiền quyết toán lương sản xuất điện năm 2018 là 28.307.079 đồng; tiền an toàn điện tháng 6/2018 là 2.425.489 đồng; tiền quyết toán an toàn điện năm 2018 là 519.025 đồng và tiền quyết toán sản xuất khác năm 2018 là 1.675.344 đồng. Tổng cộng là 32.926.937 đồng (ba mươi hai triệu chín trăm hai mươi sáu nghìn chín trăm ba mươi bảy đồng).

3. Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đào Quang T.

3.1. Buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải bồi thường một khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho ông Đào Quang T bằng mười lần mức lương tối thiểu do Nhà nước quy định. Cụ thể: 10 lần X 1.490.000 đồng = 14.900.000 đồng (mười bốn triệu chín trăm nghìn đồng).

3.2. Buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải tiến hành tổ chức xin lỗi công khai đối với ông Đào Quang T liên quan đến Quyết định thi hành kỷ luật sai và thông báo tới tổ chức Công đoàn, người lao động thuộc Công ty TNHH MTV Điện lực H và cá nhân ông Đào Quang T.

4. Xử:

4.1. Không chấp nhận phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đào Quang T đối với yêu cầu buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải trả số tiền

tổng thu nhập bị mất trong thời gian 11 tháng nghỉ ốm hưởng bảo hiểm xã hội là 394.464.583 đồng.

4.2. Không chấp nhận phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đào Quang T đối với yêu cầu buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho ông T trong thời gian 11 tháng nghỉ ốm hưởng bảo hiểm xã hội là 37.040.157 đồng.

4.3. Không chấp nhận việc ông Đào Quang T tự nguyện nộp lại cho bảo hiểm xã hội số tiền đã hưởng trong thời gian nghỉ ốm 11 tháng là 116.192.600 đồng và tự nguyện nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trong thời gian 11 tháng là 18.089.379 đồng.

4.4. Không chấp nhận phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đào Quang T đối với yêu cầu buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải bồi thường chi phí khám chữa bệnh đối với phần ông T phải chi trả là 23.242.067 đồng; tiền chi phí phục hồi sức khỏe là 93.454.540 đồng và chi phí người chăm sóc trong thời gian nằm viện là 93.454.540 đồng.

4.5. Không chấp nhận phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đào Quang T đối với yêu cầu buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải bồi thường các khoản chi phí liên quan đến việc khiếu nại, khởi kiện do bị kỷ luật sai bao gồm tiền chi phí thuê phòng nghỉ, đi lại, in ấn tài liệu tổng là 26.820.000 đồng; chi phí gửi đơn thư 4.470.000 đồng; chi phí thuê luật sư 70.000.000 đồng.

4.6. Không chấp nhận phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Đào Quang T đối với yêu cầu buộc Công ty TNHH MTV Điện lực H phải sửa chức danh của ông tại biểu trưng là vật kỷ niệm của Tổng công ty điện lực miền Bắc và tổ chức lại buổi chia tay, ghi âm ghi hình theo đúng chức danh Giám đốc, bí thư chi bộ Điện lực V.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày ông Đào Quang T có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền chênh lệch chưa được hưởng và khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần. Nếu Công ty TNHH MTV Điện lực H chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 1 Điều 357 Bộ luật Dân sự. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại Khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

5. Đối với yêu cầu hủy các quyết định về việc nghỉ việc để hưởng chế độ Bảo hiểm xã hội số 1978 ngày 25/4/2019 của Giám đốc Công ty TNHH MTV Điện lực H và quyết định về việc hưởng chế độ hưu trí hàng tháng số 706 ngày 22/5/2019 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội H nếu ông T có yêu cầu sẽ xem xét giải quyết bằng vụ kiện khác tại Tòa án có thẩm quyền.

6. Về án phí:

Miễn toàn bộ án phí cho nguyên đơn ông Đào Quang T đối với các phần yêu cầu không được chấp nhận.

Công ty TNHH MTV Điện lực H phải chịu 823.000 đồng (đã làm tròn) án phí sơ thẩm đối với thỏa thuận chi trả số tiền chênh lệch cho ông Đào Quang T.

Công ty TNHH MTV Điện lực H phải chịu 745.000 đồng án phí sơ thẩm đối với nghĩa vụ bồi thường một khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho ông Đào Quang T.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn ông Đào Quang T, bị đơn Công ty TNHH MTV Điện lực H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 10/01/2022.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Dương;
- Chi cục THA DS TPHD;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP (HCTP).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Xuân Hiền